TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2026/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2026/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc: "Yêu cầu ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* **Hồ Thị L** – sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn G, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.

Số căn cước công dân: 051198009xxx, cấp ngày 01/9/2021.

- *Bị đơn:* **Vương Thành Đ** – sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Số căn cước công dân: 004084003xxx, cấp ngày 31/01/2024.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị L và anh Vương Thành Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị L và anh Vương Thành Đ.

- *Về con chung*: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hồ Thị L và anh Vương Thành Đ mỗi người phải chịu 75.000,[đ] (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước trong trường hợp thuận tình ly hôn. Nhưng chị Hồ Thị L tự nguyện nộp thay anh Vương Thành Đ 75.000,[đ] (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), tổng cộng chị Hồ Thị L phải chịu là 150.000,[đ] (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,[đ] (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cao Bằng theo biên lai số 0000331 ngày 20/5/2026. Chị Hồ Thị L được trả lại 150.000,[đ] *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV2 – Cao Bằng;
- Phòng THADS KV2 – Cao Bằng;
- UBND xã Đông Khê;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp